

Số: /QĐ-BĐH

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Điều hành và Tổ Giúp việc
thực hiện Quyết định 893 và 06 của Thủ tướng Chính phủ

TRƯỞNG BAN BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-UBND-TL ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc thành lập Ban Điều hành và Tổ Giúp việc triển khai thực hiện Quyết định số 893/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban Điều hành thực hiện Quyết định 893 và 06 của tỉnh Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Điều hành và Tổ Giúp việc thực hiện Quyết định 893 và 06 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Ban Điều hành).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Điều hành và Tổ Giúp việc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Các sở, cơ quan ngang sở;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NCPC (NX).

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Thiện Nghĩa

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Điều hành và Tổ Giúp việc thực hiện
Quyết định 893 và 06 của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐH ngày tháng năm 2023
của Trưởng ban Ban Điều hành tỉnh Đồng Tháp)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Điều hành thực hiện Quyết định 893 và 06 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Điều hành).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Điều hành và Tổ Giúp việc Ban Điều hành (sau đây gọi tắt là Tổ Giúp việc).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Điều hành chịu sự điều hành, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban.

2. Ban Điều hành và thành viên Ban Điều hành không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan nhà nước.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Điều hành trong hoạt động của Ban Điều hành và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Điều hành chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ GIÚP VIỆC

Điều 3. Trưởng Ban Điều hành

1. Chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Điều hành; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Điều hành.

2. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện chuyển đổi, chuẩn hóa, tạo lập dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; tích hợp về cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Điều hành.

Điều 4. Các Phó Trưởng ban

1. Phó Trưởng ban Thường trực là Giám đốc Sở Nội vụ

a) Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Điều hành. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban lãnh đạo công tác của Ban Điều hành.

c) Đề nghị Lãnh đạo Ban Điều hành, cấp có thẩm quyền khen thưởng các thành viên Ban Điều hành, Tổ Giúp việc và các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

d) Phân công nhiệm vụ các thành viên của Tổ Giúp việc; chỉ đạo Tổ Giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

a) Đảm bảo hạ tầng truyền dẫn mạng truyền số liệu chuyên dùng để kết nối cơ sở dữ liệu từ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh về Trung ương”. Việc khai thác trên mạng truyền số liệu chuyên dùng cho người dùng cuối (end-user) tại địa phương để truy cập, sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ

b) Chịu trách nhiệm trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức thông qua trục chia sẻ, tích hợp dữ liệu quốc gia (NDXP) và trục chia sẻ, tích hợp dữ liệu của Tỉnh (LGSP).

c) Hoàn thiện hạ tầng an ninh, an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và cấp độ 3 phục vụ kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

Điều 5. Trách nhiệm các thành viên Ban Điều hành

1. Trách nhiệm cụ thể của Thành viên Ban Điều hành là Giám đốc Sở Tài chính

a) Giúp Trưởng ban tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

b) Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Điều hành.

2. Trách nhiệm cụ thể của Thành viên Ban Điều hành là Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh

a) Tham mưu giúp Trưởng ban về các nhiệm vụ liên quan đến triển khai thực hiện các Quyết định 893 và 06 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện Quyết định 893 và 06 của Thủ tướng Chính phủ; Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

c) Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban Điều hành.

Điều 6. Trách nhiệm của Tổ Giúp việc

1. Tham mưu Ban Điều hành triển khai thực hiện các Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan đến triển khai thực hiện các Đề án.

3. Tổng hợp các ý kiến, khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị và địa phương trong quá trình triển khai, báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả thực hiện hàng năm, báo cáo Ban Điều hành.

4. Trực tiếp làm việc và đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Điều hành.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Điều hành phân công.

Điều 7. Trách nhiệm thành viên Tổ Giúp việc

Theo sự phân công của Phó Trưởng ban Thường trực và Tổ trưởng Tổ Giúp việc.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban Điều hành họp định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban. Trưởng ban có quyền quyết định hình thức, thành phần cho từng cuộc họp phù hợp với nội dung, nhiệm vụ (trực tiếp, trực tuyến, lấy ý kiến qua thư điện tử, điện thoại, tin nhắn, các kênh mạng xã hội,...)

2. Ban Điều hành và Tổ Giúp việc hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, lập dự trù kinh phí hoạt động của Ban Điều hành và Tổ Giúp việc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban Ban Điều hành có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Điều hành thực hiện quy chế này. Thành viên Ban Điều hành và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Điều hành có ý kiến bằng văn bản gửi Thường trực Ban Điều hành tổng hợp, đề xuất xem xét, sửa đổi, bổ sung./.